

Bản án số: 65/2018/HS-ST
Ngày 16-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tất Quang và ông Trần Văn Luyện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn H, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1982 tại xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm Quang Trung, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Thân, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Thân, sinh năm 1956; Vợ: Hồ Thị Tuyết, sinh năm 1984; Con: có 01 con 12 tuổi; Tiền án: Ngày 24/11/2011 bị TAND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 06/10/2016; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/6/2008 bị TAND huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2018 đến nay, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Văn Đ, sinh ngày 02 tháng 12 năm 1972 tại xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm 09, xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công Lý, sinh năm 1935 và bà Chủ Thị Hạnh, sinh năm 1946; Vợ: Lê Thị Thuỷ, sinh năm 1975; Con: có 02 con, lớn 18 tuổi, nhỏ 13 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2018 đến nay, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 06 tháng 6 năm 2018, Phan Văn H, sinh năm 1982 ở Xóm Quang Trung, xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương đi bộ từ nhà đến khu vực trung tâm y tế dự phòng huyện Đô Lương, thì gặp Trần Văn Đ, sinh năm 1972 ở xóm 9, xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương là bạn nghiện ma túy đang trên đường đến Trung tâm y tế dự phòng uống Methadone. Khi gặp Đ, H nói với Đ: "Em có hai trăm đây anh kiếm tí anh em ta nhờ". Ý nói H có 200.000 Đ nên nói Đ đi mua ma túy về để cùng sử dụng. Nghe H nói vậy thì Đ nhất trí nên cầm hai tờ tiền mệnh giá 100.000 Đ của H đưa và do biết ông Mỹ ở xóm giáo thuộc khối 10, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương có bán ma túy nên H đạp xe đạp đi đến nhà ông Mỹ để mua. Khi đến nhà gặp ông Mỹ thì Đ nói với ông Mỹ là: "Cháu có hai trăm giúp cháu cây" ý nói bán cho Đ 200.000 Đ tiền ma túy. Ông Mỹ nhất trí nên cầm số tiền 200.000 Đ đi đâu đó một lúc thì quay lại đưa cho Đ một gói giấy màu vàng bên trong đựng ma túy. Cầm gói giấy ma túy vừa mua được Đ đạp xe đạp về gặp H tại bãi đất trống gần Trung tâm y tế dự phòng huyện Đô Lương, thì cả hai ngồi xuống và Đ đặt gói ma túy xuống đất ở trước mặt để chuẩn bị sử dụng thì bị tổ tuần tra Công an huyện Đô Lương bắt quả tang thu giữ cùng tang vật là gói ma túy và một chiếc xe đạp của Trần Văn Đ.

Ngày 06/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã thành lập Hội Đ mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn Đ và Phan Văn H có khối lượng 0,238 gam.

Tại bản kết luận giám định số 767/KL-PC 54 (MT) ngày 11/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn Đ và Phan Văn H gửi tới giám định là Heroine có khối lượng 0,238 gam.

Về vật chứng vụ án:

Toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của Phan Văn H và Trần Văn Đ đã gửi đi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định vật chứng còn lại là vỏ giấy gói ma túy hiện đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đô Lương.

Đối với chiếc xe đạp quá trình điều tra chứng minh được đây là xe đạp của ông Trần Văn Lý cha đẻ của Đ. Đ mượn đi uống Methadone ông Lý không biết Đ sử dụng đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã trả lại chiếc xe đạp cho ông Lý.

Bản cáo trạng số 69/CT-HS ngày 19/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố Phan Văn H và Trần Văn Đ đều về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội Đ xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Phan Văn H và Trần Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51, Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt phụ là phạt tiền cho hai bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí về tội danh, khung hình phạt, không tranh luận gì thêm và xin Hội Đ xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn H và Trần Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Phan Văn H và Trần Văn Đ đều phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hội Đ xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 06/6/2018, tại khu vực bãi đất trống thộc khối 10, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Bị cáo Phan Văn H và Trần Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,283 gam Heroine mục đích sử dụng thì bị bắt giữ. Hành vi của Phan Văn H và Trần Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây hoang mang dao động trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của nhân dân, gây tâm lý bất an trong xã hội. Chính vì vậy đưa các bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay và lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là đối tượng nghiện ma túy hiểu biết rất rõ tác hại ma túy và đang uống thuốc Methadone. Cần phải lên cho bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo sau khi phạm tội đã thật thà khai báo ăn năn hối cải, bị cáo bản thân chưa có tiền án tiền sự, bị cáo có bố và mẹ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo H là đối tượng hình sự có nhân thân xấu và có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm được

quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù các bị cáo còn có thể bị phạt tiền hoặc tịch thu tài sản, nhưng qua xác minh của cơ quan điều tra thì các bị cáo, tài sản không có gì đáng giá vì vậy không áp dụng hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với các bị cáo.

[5] Trong vụ án này, có đối tượng tên Mỹ mà theo lời khai của Đ là người bán ma túy cho bị cáo Đ. Qua xác minh điều tra tại khối 10, thị trấn Đô Lương có đối tượng Võ Văn Mỹ, sinh năm 1954 tuy nhiên người này không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tiếp tục xác minh, làm rõ, nếu có căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng: 01 phong bì thư màu nâu đã niêm phong bên trong có chứa vỏ giấy gói ma túy và phong bì niêm phong ban đầu là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[7] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; buộc bị cáo Phan Văn H và Trần Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội Đ xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Phan Văn H và Trần Văn Đ đều phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phan Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (06/6/2018).

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Văn Đ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (06/6/2018).

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong bên trong là vỏ giấy gói ma túy và phong bì niêm phong ban đầu

(Vật chứng trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo Phan Văn H và Trần Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 Đ (Hai trăm ngàn Đ) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Đô Lương;
- THA hình sự;
- THADS huyện Đô Lương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Anh

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Công an huyện Đô Lương;
- THA hình sự;
- Cơ quan thi THA dân sự;
- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Anh